

*

Nghĩa Châu, ngày 08 tháng 4 năm 2022

Số: 13 -KH/ĐU

KẾ HOẠCH

**rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán bộ
theo Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị**

Thực hiện Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ; Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 37-KH/TU, ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 20-KH/HU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán bộ; Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục đích, yêu cầu

- Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

- Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

- Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền (thực hiện theo Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương). Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở":(1) Quy hoạch "động" Là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những

cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển; (2) Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong địa phương mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương.

Hàng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

2. Nguyên tắc

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trên cơ sở nêu cao trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch cán bộ. Việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đảm bảo theo yêu cầu của Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương, Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) và Kế hoạch số 37- KH/TU, ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

- Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; bảo đảm cân đối, hài hoà, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở huyện với địa phương, địa bàn và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có biện pháp hiệu quả để phân đầu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (*khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm*), tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo, quản lý, phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

- Quy hoạch cấp uỷ các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp uỷ làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ trong hệ thống chính trị với quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ xã, Ban thường vụ Đảng uỷ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của xã, bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ.

- Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, không quy hoạch chức vụ đang đảm nhiệm; mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp. Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 3 tháng.

B. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. Chức danh, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực, phương pháp, thời điểm, thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

1. Chức danh quy hoạch: Các chức danh quy hoạch trong hệ thống chính trị của xã, bao gồm:

+ Ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư đảng bộ;

+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã.

- Các chức danh thuộc diện Đảng uỷ quản lý:

+ Chủ tịch MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội;

+ Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã; Chủ tịch HĐQT HTX dịch vụ nông nghiệp.

2. Đối tượng quy hoạch

- Đối tượng 1, đối tượng 2 của các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý: *Thực hiện theo Phụ lục 1, Kế hoạch Huyện uỷ.*

3. Nhiệm kỳ, hiệu lực quy hoạch

- Quy hoạch cho một nhiệm kỳ và định hướng cho nhiệm kỳ kế tiếp.

- Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

4. Phương pháp, thời điểm quy hoạch

Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, đại hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.

5. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

Đảng uỷ các xã là cấp có thẩm quyền xây dựng và quyết định quy hoạch cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ, cụ thể:

- Xem xét phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Đảng uỷ quản lý.

- Báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và xây dựng quy hoạch

cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, quyết định.

II. Tiêu chuẩn, điều kiện, tuổi quy hoạch

1. Tiêu chuẩn, điều kiện

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch, cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm quy hoạch, cấp có thẩm quyền có thể xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với những cán bộ cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm theo quy định, cụ thể:

- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026: Thực hiện theo Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 25/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cán bộ xã, thị trấn từ năm 2011-2015 và những năm tiếp theo.

- Đối với xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031:

+ Cán bộ lần đầu được xem xét và đưa vào quy hoạch chức danh: Bí thư, phó bí thư đảng ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND; chủ tịch, phó chủ tịch UBND phải có trình độ chuyên môn đại học trở lên và trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên (những trường hợp có bằng trung cấp Lý luận chính trị - hành chính được tính là có trình độ trung cấp LLCT và đã qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý nhà nước).

+ Cán bộ được đưa vào quy hoạch các chức danh khác do Đảng ủy xã quản lý và quyết định phải có trình độ trung cấp (chuyên môn nghiệp vụ hoặc LLCT).

2. Tuổi quy hoạch

Cán bộ được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng). Khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, cán bộ đưa vào quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

Tuổi quy hoạch được xác định theo tinh thần Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và Hướng dẫn, số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương, cụ thể như sau:

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

Thời điểm tính tuổi: Kế thừa cách tính thời điểm được quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, cụ thể:

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030: cấp xã tháng 4/2025.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2026-2031: Tháng 5/2026.

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của nhiệm kỳ kế tiếp được xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 5 năm (60 tháng).

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch là thời điểm cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ có thẩm quyền (*Ban Tổ chức Huyện ủy*) nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

* Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2022 đối với cả 2 đối tượng:

Thời điểm tính tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý công tác tại các địa phương, nhiệm kỳ hiện tại là thời điểm Ban Tổ chức Huyện ủy nhận tờ trình và hồ sơ nhân sự quy hoạch theo quy định (tháng 4/2022). Các đồng chí được bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại phải còn thời gian công tác ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 (nam sinh từ tháng 4/1966, nữ sinh từ tháng 9/1970) trở lại đây và ít nhất 2 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2 (nam sinh từ tháng 4/1970, nữ sinh từ tháng 5/1973).

Xác định tuổi quy hoạch đối với các chức danh cụ thể: *Thực hiện theo Phụ lục 2, Kế hoạch Huyện ủy.*

3. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch

Đối với cán bộ đã từ trần, cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch, cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch mà không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

III. Hệ số, số lượng chức danh và cơ cấu quy hoạch

1. Hệ số, số lượng chức danh

- Hệ số quy hoạch cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

- Số lượng của chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý: Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp phê duyệt quy hoạch (*không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp*).

2. Cơ cấu

Phân đầu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cấp uỷ và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo hướng:

- Đối với cấp xã, thị trấn: Cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 15% trở lên.

Phải có cán bộ nữ được quy hoạch cấp uỷ, phân đầu có cán bộ nữ được quy hoạch các chức danh chủ chốt. Có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên, nhất thiết phải có quy hoạch cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ.

IV. Quy trình, hồ sơ, thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch

1. Quy trình quy hoạch

Quy trình quy hoạch gồm 2 quy trình: (1) Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ. (2) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nguồn nhân sự ở nơi khác.

- Đối với quy trình nhân sự quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng uỷ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp xã (Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch uỷ ban nhân dân xã); các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý, quyết định ở địa phương: *Thực hiện theo Phụ lục 3, Kế hoạch Huyện uỷ.*

2. Hồ sơ nhân sự: Thực hiện theo Phụ lục 4, Kế hoạch Huyện uỷ.

V. Công khai và quản lý, sử dụng quy hoạch

1. Công khai quy hoạch

- Các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý phải được công khai để cán bộ, đảng viên tham gia bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch ở địa phương, cơ quan, đơn vị được biết.

- Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch và đưa ra ngoài quy hoạch được công khai trong ban chấp hành đảng bộ; tập thể lãnh đạo, cấp uỷ cơ quan, đơn vị và trưởng các đơn vị trực thuộc; đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ biết.

- Danh sách cán bộ được cấp trên phê duyệt đưa vào quy hoạch các chức danh do cấp trên quản lý được gửi cho cấp dưới để thông báo trong ban chấp hành đảng bộ, tập thể lãnh đạo, cấp uỷ cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ được quy hoạch biết.

2. Quản lý, sử dụng quy hoạch

- Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, Đảng uỷ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ phân đầu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ hằng năm, Đảng uỷ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Điều khoản chuyển tiếp

Các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại trước thời điểm Bộ Chính trị ban hành Quy định số 50-QĐ/TW nếu đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện và ít nhất phải còn đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử (60 tháng) thì giữ nguyên quy hoạch.

2. Thời gian thực hiện

2.1. Bước 1: Từ ngày 06-10/4/2022 Thường trực Đảng uỷ xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

2.2. Bước 2: Từ ngày 11-13/4/2022 Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

* Thành phần: Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ

* Nội dung: Trên cơ sở kết quả đánh giá cán bộ hằng năm, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, thông qua: Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của địa phương và danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

2.3. Bước 3: Ngày 14/4/2022 Hội nghị cán bộ chủ chốt

* Thành phần: Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; cấp trưởng, cấp phó các ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; bí thư, phó bí thư chi bộ, trưởng thôn.

* Nội dung: Trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự do tập thể lãnh đạo thông qua ở bước 2, hội nghị tham gia ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

* Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

2.4. Bước 4: Ngày 15/4/2022 Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

* Thành phần: Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, cấp trưởng các ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội và công chức đang công tác ở xã là đảng viên.

* Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

* Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

2.5. Bước 5: Từ ngày 16-17/4/2022 Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

* Thành phần: Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ

* Nội dung: Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu

quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

* Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ của xã nhiệm kỳ 2020-2025 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, xong trước ngày 18/4/2022, tổng hợp gửi báo cáo đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt trước ngày 20/4/2022.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 -2025; xây dựng quy hoạch cán bộ, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nghĩa Châu./.

Nơi nhận:

- BTV Huyện ủy (để b/c),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ xã (để t/h),
- Các Chi ủy, chi bộ, MTTQ và các đoàn thể CT-XH (để t/h),
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY XÃ



Vũ Mạnh Hùng